

Số: 40.1../QĐ-DBV

Hà Nội, ngày 22 tháng 05 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Quy tắc bảo hiểm Hỏa hoạn và các rủi ro đặc biệt
(Phần thiệt hại vật chất)**

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BẢO HIỂM DBV

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/06/2022 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Giấy phép số 49/GD/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 23/04/2008 về việc thành lập Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không và Giấy phép điều chỉnh số 49/GPDC43/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 06/5/2025 cho phép đổi tên thành Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV;
- Xét đề nghị của Giám đốc Ban Tài sản Kỹ thuật - Hàng hải

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “**Quy tắc bảo hiểm Hỏa hoạn và các rủi ro đặc biệt (Phần thiệt hại vật chất)**” của Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 31/2019/QĐ-BHHK ngày 09/01/2019.

Điều 3. Các Ông/Bà Phó Tổng Giám đốc, các Ban, Chi nhánh, Đơn vị trực thuộc và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TGD (để b/c)
- Lưu VT, Ban TSKT-HH.

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
PTGD NGHIỆP VỤ**



Tào Thị Thanh Hoa

QUY TẮC

BẢO HIỂM HỎA HOẠN VÀ CÁC RỦI RO ĐẶC BIỆT

(Phần Thiệt hại vật chất)

(Ban hành theo Quyết định số 401/QĐ-DBV ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV)

Trên cơ sở Giấy yêu cầu của Người được bảo hiểm (sau đây gọi tắt là “NĐBH”) và NĐBH đã thanh toán phí bảo hiểm theo quy định, Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV (sau đây gọi tắt là “Bảo hiểm DBV” hoặc “DBV”) đồng ý nhận bảo hiểm cho NĐBH tuân theo những điều kiện, điều khoản trong Quy tắc Bảo hiểm này, nếu tài sản được bảo hiểm nêu trong Hợp đồng bảo hiểm hoặc bộ phận của tài sản đó bị tổn thất, bị phá hủy hoặc thiệt hại do bất cứ rủi ro nào được quy định rõ ràng trong Hợp đồng bảo hiểm trong thời hạn được bảo hiểm (hoặc bất cứ thời hạn tiếp theo nào mà được DBV chấp nhận với một khoản phí tái tục) thì DBV sẽ bồi thường cho người được bảo hiểm giá trị tài sản đó tại thời điểm xảy ra tổn thất, phá hủy hoặc thiệt hại ấy, hoặc tùy thuộc quyết định của DBV về việc khôi phục hoặc thay thế tài sản hoặc bất kỳ bộ phận nào của tài sản bị thiệt hại ấy.

Với điều kiện trách nhiệm của DBV trong mọi trường hợp sẽ không vượt quá:

- tổng số tiền bảo hiểm hoặc số tiền bảo hiểm của mỗi hạng mục tài sản tại thời điểm xảy ra tổn thất, phá hủy hoặc thiệt hại,
- số tiền bảo hiểm còn lại sau khi bồi thường cho bất kỳ tổn thất, phá hủy hoặc thiệt hại nào xảy ra trong thời hạn bảo hiểm này trừ khi DBV đã đồng ý khôi phục lại số tiền bảo hiểm đã được bồi thường đó.

I. Định nghĩa

“**THIỆT HẠI**” được viết hoa có nghĩa là các tổn thất, phá hủy hoặc thiệt hại của tài sản được bảo hiểm tại địa điểm bảo hiểm.

“**Khủng bố**” có nghĩa là hành động sử dụng bạo lực hoặc vũ lực hoặc đe dọa dùng bạo lực, vũ lực của một người hoặc một nhóm người tự hành động hoặc đại diện hoặc có liên quan đến bất kỳ tổ chức hoặc chính quyền cho các mục đích chính trị, tôn giáo, hệ tư tưởng hoặc các mục đích tương tự, kể cả việc gây áp lực cho chính quyền hoặc làm cho công chúng hoặc một bộ phận công chúng hoang mang lo sợ

II. Rủi ro được bảo hiểm

A. Hỏa hoạn (do nổ hoặc bất kỳ nguyên nhân nào khác) nhưng loại trừ:

- động đất, hoặc núi lửa hoặc các biến động thiên nhiên khác,
- THIỆT HẠI do:
 - bốc cháy của tài sản tự lên men hoặc toả nhiệt, hoặc
 - chịu tác động của bất kỳ quá trình nào có liên quan đến việc sử dụng nhiệt,
- bất kỳ THIẾT HẠI gây ra bởi hoặc do hậu quả của việc đốt rừng, cây, đồng cỏ, hoang mạc hoặc rừng nhiệt đới hoặc đốt cháy với mục đích làm sạch đồng ruộng dù là ngẫu nhiên hoặc không.

Sét: Chỉ bồi thường cho những THIẾT HẠI về tài sản được bảo hiểm trực tiếp gây ra bởi sét.

Nổ:

- a) nồi hơi, hoặc
- b) khí đốt,

được sử dụng với mục đích sinh hoạt nhưng loại trừ THIẾT HẠI gây ra bởi động đất, núi lửa phun hoặc các biến động khác của thiên nhiên.

III. Những rủi ro sau đây chỉ được bảo hiểm khi nêu rõ trong Hợp đồng bảo hiểm

B. Nổ

Nhưng loại trừ THIẾT HẠI:

- a) của nồi hơi, bình đun nước bằng hơi tiết kiệm (economisers), các loại bình chứa khác, máy móc, các thiết bị sử dụng áp suất hoặc THIẾT HẠI đối với các vật chất chứa bên trong khi bị nổ,
- b) THIẾT HẠI gây ra bởi hoặc do hậu quả, trực tiếp hoặc gián tiếp của các hành động khủng bố của một người hoặc một nhóm người nhân danh hoặc có liên quan tới bất kỳ tổ chức nào.

C. Máy bay và các phương tiện hàng không khác hoặc các thiết bị trên phương tiện đó rơi trúng.

D. Gây rối, đình công, bế xưởng: những THIẾT HẠI gây ra trực tiếp bởi

- a) hành vi của bất kỳ người nào tham gia cùng với những người khác nhằm làm rối loạn trật tự xã hội (dù có liên quan đến đình công, bế xưởng hoặc không),
- b) hành động của bất kỳ chính quyền hợp pháp nào trong việc trấn áp hoặc toan tính trấn áp bất kỳ hành động gây rối nào hoặc hạn chế tối đa những hậu quả của những hành động gây rối ấy,
- c) hành động cố ý của bất kỳ người bãi công hoặc công nhân bị bế xưởng nào nhằm ủng hộ bãi công hoặc chống việc bế xưởng,
- d) hành động của bất kỳ chính quyền hợp pháp nào nhằm ngăn cản hoặc toan tính ngăn cản những hành động như vậy hoặc hạn chế hậu quả do những hành động đó gây ra.

Loại trừ:

1. THIẾT HẠI gây ra bởi hoặc do hậu quả trực tiếp hoặc gián tiếp của:

- a) các hành động khủng bố của một người hoặc một nhóm người nhân danh hoặc có liên quan đến bất kỳ một tổ chức nào,
- b) cuộc bạo loạn của quần chúng có quy mô hoặc có thể phát triển thành một cuộc nổi dậy của quần chúng,
- c) hành động ác ý của bất kỳ ai (dù những hành động này có nhằm mục đích gây rối loạn trật tự xã hội hoặc không) nhưng không phải là những hành động cố ý của những người tham gia bãi công, biểu tình hoặc công nhân bế xưởng nhằm mục đích ủng hộ bãi công hoặc chống lại sự bế xưởng,
- d) các hành động tẩy xoá, làm mất mát, bóp méo hoặc sửa đổi làm sai lệch một cách có ác ý các thông tin trên hệ thống máy tính hoặc các chương trình lưu trữ dữ liệu phần mềm.

2.

- a) mất thu nhập tổn thất do chậm trễ, mất thị trường hoặc các tổn thất hoặc thiệt hại hậu quả hoặc gián tiếp dưới bất kỳ hình thức nào,
- b) THIẾT HẠI do việc ngưng một phần công việc hoặc do chậm trễ, gián đoạn của bất kỳ một công đoạn nào của một quy trình sản xuất,

- c) THIẾT HẠI gây ra cho người được bảo hiểm bị tước quyền sở hữu tạm thời hoặc vĩnh viễn do bị tịch thu tài sản, trưng dụng tài sản theo lệnh của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền,
- d) THIẾT HẠI do vĩnh viễn hoặc tạm thời bị tước quyền sở hữu trên bất kỳ ngôi nhà nào do việc chiếm hữu bất hợp pháp bởi bất cứ người nào.

Quy định rằng DBV không được giải miễn trách nhiệm theo các khoản 2(c) hoặc 2(d) về những THIẾT HẠI vật chất của tài sản được bảo hiểm trước khi có sự tước quyền sở hữu này hoặc xảy ra trong khi tước quyền sở hữu tạm thời.

E. Thiệt hại do hành động ác ý: THIẾT HẠI trực tiếp hoặc gián tiếp đối với tài sản được bảo hiểm gây ra bởi những hành động ác ý của bất kỳ người nào (dù những hành động này gây ra trong khi có rối loạn trật tự công cộng hay không) loại trừ THIẾT HẠI do trộm cắp hoặc toan tính trộm cắp gây ra.

DBV không chịu trách nhiệm đối với những tổn thất dưới mức khấu trừ được nêu trong Hợp đồng bảo hiểm. Mức khấu trừ được áp dụng cho mỗi và mọi tổn thất ở mỗi địa điểm riêng rẽ sau khi đã áp dụng nguyên tắc tỷ lệ (bảo hiểm dưới giá trị).

Điều kiện bảo hiểm cho rủi ro này là trong hợp đồng bảo hiểm phải có bảo hiểm rủi ro D và các loại trừ của hiểm họa này được áp dụng (trừ điểm 1(c)).

F. Động đất hoặc núi lửa phun, bao gồm cả lũ lụt và nước biển dâng do hậu quả của động đất hoặc núi lửa phun.

DBV không chịu trách nhiệm đối với những tổn thất dưới mức khấu trừ được nêu trong Hợp đồng bảo hiểm. Mức khấu trừ được áp dụng cho mỗi và mọi tổn thất ở mỗi địa điểm riêng rẽ sau khi đã áp dụng nguyên tắc tỷ lệ (bảo hiểm dưới giá trị).

G. Giông và Bão

Loại trừ THIẾT HẠI:

1) gây ra bởi :

- a) nước tràn ra khỏi các nguồn nước của bất kỳ nguồn nước tự nhiên hoặc nhân tạo nào, các hồ chứa nước, kênh đập hoặc bất kỳ các thiết bị hoặc ống dẫn nước,
 - b) lụt từ biển cho dù do bão hoặc các nguyên nhân nào khác.
- 2) gây ra do đóng băng, lún sụt lở đất,
 - 3) của bạt che, bình phong, biển quảng cáo hoặc các trang thiết bị lắp đặt phía ngoài, cửa, hàng rào và các tài sản di động khác để ngoài trời,
 - 4) của các công trình đang xây dựng, cải tạo, sửa chữa nhưng loại trừ khi tất cả các cửa ra vào, cửa sổ, hoặc tất cả các ô mở khác đã được hoàn thành để bảo vệ chống giông bão,
 - 5) do nước hoặc mưa ngoại trừ nước hoặc mưa tràn vào nhà qua các lỗ hổng của cấu trúc với điều kiện các lỗ hổng này được tạo ra do tác động trực tiếp của giông, bão.

DBV không chịu trách nhiệm đối với những tổn thất dưới mức khấu trừ được nêu trong Hợp đồng bảo hiểm. Mức khấu trừ được áp dụng cho mỗi và mọi tổn thất ở mỗi địa điểm riêng rẽ sau khi đã áp dụng nguyên tắc tỷ lệ (bảo hiểm dưới giá trị).

H. Giông, Bão, Lụt.

Loại trừ THIẾT HẠI:

- 1) gây ra bởi đóng băng, lún sụt lở đất,
- 2) của bạt che, bình phong, biển quảng cáo hoặc các trang thiết bị lắp đặt phía ngoài, cửa, hàng rào và các tài sản di động khác để ngoài trời,

- 3) của các công trình đang xây dựng, cải tạo, sửa chữa trừ khi tất cả các cửa ra vào, cửa sổ, hoặc tất cả các ô mở khác đã được đóng chặt để bảo vệ chống giông bão,
 - 4) do mưa ngoại trừ nước mưa tràn vào nhà qua các lỗ hổng của cấu trúc với điều kiện các lỗ hổng này được tạo ra do tác động trực tiếp của giông, bão,
 - 5) do nước tràn từ bể chứa nước, thiết bị chứa nước hoặc đường ống dẫn nước.
- DBV không chịu trách nhiệm đối với những tổn thất dưới mức khấu trừ được nêu trong Hợp đồng bảo hiểm. Mức khấu trừ được áp dụng cho mỗi và mọi tổn thất ở mỗi địa điểm riêng rẽ sau khi đã áp dụng nguyên tắc tỷ lệ (bảo hiểm dưới giá trị).

I. Tràn nước từ các bể và thiết bị chứa nước hoặc đường ống dẫn nước

Loại trừ THIẾT HẠI:

- 1) do rò rỉ hoặc thoát nước từ các hệ thống chữa cháy tự động (Sprinkler),
- 2) của ngôi nhà bỏ trống hoặc không được sử dụng.

DBV không chịu trách nhiệm đối với những tổn thất dưới mức khấu trừ được nêu trong Hợp đồng bảo hiểm. Mức khấu trừ được áp dụng cho mỗi và mọi tổn thất ở mỗi địa điểm riêng rẽ sau khi đã áp dụng nguyên tắc tỷ lệ (bảo hiểm dưới giá trị).

J. Đâm va do xe cơ giới hoặc súc vật

DBV không chịu trách nhiệm đối với các mức miễn thường được nêu trong Bản tóm lược hợp đồng bảo hiểm cho mỗi và mọi tổn thất, THIẾT HẠI gây ra do bất kỳ xe cơ giới hoặc súc vật thuộc quyền sở hữu hoặc kiểm soát của Người được bảo hiểm hoặc người chủ khuôn viên được bảo hiểm hoặc những người làm công của họ sau khi đã áp dụng luật tỷ lệ (bảo hiểm dưới giá trị).

IV. Những điểm loại trừ áp dụng chung cho tất cả các rủi ro

Quy tắc bảo hiểm này không bảo hiểm cho:

1. THIẾT HẠI:

a) gây ra bởi:

- nổi loạn, bạo động dân sự, đình công hoặc bế xưởng của công nhân trừ khi rủi ro D được quy định nhận bảo hiểm trong Hợp đồng bảo hiểm nhưng chỉ với phạm vi bảo hiểm đã quy định của rủi ro đó,
- chiến tranh, xâm lược, hành động thù địch của nước ngoài, hoạt động thù địch hoặc tương tự chiến tranh (chiến sự dù có tuyên chiến hoặc không tuyên chiến), nội chiến,
- nổi loạn, khởi nghĩa quần chúng, cách mạng, binh biến, bạo động, đảo chính, lực lượng quân sự tiềm quyền, thiết quân luật hoặc tình trạng kiểm soát các biến cố, nguyên nhân dẫn đến việc tuyên bố hoặc duy trì tình trạng thiết quân luật hoặc giới nghiêm.

b) của bất kỳ tài sản nào hoặc bất cứ một tổn thất hoặc chi phí nào bắt nguồn từ hoặc phát sinh từ hoặc những tổn thất có tính chất hậu quả hoặc do ảnh hưởng một phần của hoặc do phát sinh từ:

- bất kỳ loại nguyên liệu vũ khí hạt nhân nào,
- phóng xạ ion hoá hoặc nhiễm phóng xạ từ nhiên liệu hạt nhân hay từ chất thải hạt nhân do đốt cháy nhiên liệu hạt nhân. Riêng đối với điểm loại trừ này từ “đốt cháy” sẽ bao gồm bất cứ quá trình tự phân huỷ nào của phản ứng phân hạch hạt nhân.

c) của bất kỳ máy móc, thiết bị hoặc bất kỳ bộ phận điện nào có nguyên nhân bắt nguồn hoặc gây ra bởi chạy quá tải, quá áp lực, chập điện, tự đốt nóng, rò rỉ điện do bất cứ nguyên nhân nào (kể cả sét).

Quy định rằng loại trừ này chỉ áp dụng đối với chính các máy móc, thiết bị hoặc bất kỳ phần nào của bộ phận điện chịu tác động trực tiếp của hiện tượng nêu trên, và không áp dụng nếu các máy móc, thiết bị này bị phá hủy, THIẾT HẠI do cháy phát sinh bởi chính máy móc, thiết bị hoặc bộ phận đó.

d) gây ra do ô nhiễm hoặc nhiễm bẩn nhưng không loại trừ những THIẾT HẠI của tài sản được bảo hiểm gây ra bởi:

- ô nhiễm hoặc nhiễm bẩn từ chính các rủi ro được bảo hiểm,
- bất kỳ rủi ro được bảo hiểm nào phát sinh từ ô nhiễm hoặc nhiễm bẩn.

2.

a) hàng hóa ủy thác hoặc ký gửi, vàng bạc và đá quý, tiền (tiền giấy hoặc tiền kim loại), séc, chứng khoán, giấy ký nợ, tem, tài liệu, sổ sách kinh doanh, hệ thống dữ liệu máy tính, vật mẫu, khuôn vẽ, bản thiết kế, chất nổ, trừ khi đã được ghi nhận là được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này.

b) THIẾT HẠI đối với tài sản, mà thời điểm xảy ra THIẾT HẠI ấy, đã được bảo hiểm hoặc lẽ ra phải được bảo hiểm hàng hải nếu không có hợp đồng bảo hiểm này, ngoại trừ phần THIẾT HẠI vượt quá số tiền được bồi thường hoặc lẽ ra phải được bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm hàng hải nếu không có hợp đồng bảo hiểm này.

3. Thiệt hại hoặc tổn thất có tính hậu quả dưới bất kỳ hình thức nào ngoại trừ tổn thất mất tiền thuê nhà nếu tiền thuê nhà được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này.

V. Quy định chung

1. Thay đổi quyền lợi bảo hiểm

Nếu tại thời điểm xảy ra THIẾT HẠI, người được bảo hiểm đã ký hợp đồng bán phần quyền lợi của mình ở bất kỳ ngôi nhà, tài sản nào được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này nhưng thủ tục mua bán chưa hoàn tất thì sau khi hoàn tất thủ tục mua bán, người mua sẽ được thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm mà không làm phương hại tới nghĩa vụ, quyền lợi của người được bảo hiểm và của DBV (Với điều kiện người mua hoặc đại diện người mua chưa mua bảo hiểm cho các tài sản này).

2. Mức khấu trừ

Quy tắc bảo hiểm này không bồi thường các khoản khấu trừ được kê khai trong Hợp đồng bảo hiểm đối với mỗi tổn thất sau khi đã áp dụng tất cả các điều kiện, điều khoản của Quy tắc bảo hiểm này.

Người được bảo hiểm cam kết rằng, trong thời hạn có hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm, sẽ không mua bảo hiểm cho mức khấu trừ được kê khai trong Hợp đồng bảo hiểm.

VI. Các điều kiện chung

1. Tính đồng nhất

Quy tắc bảo hiểm này, Hợp đồng bảo hiểm và các tài liệu liên quan (cấu thành một bộ phận không thể tách rời của hợp đồng bảo hiểm) phải được coi là một bộ hợp đồng bảo hiểm; các từ ngữ và cụm từ mang những ý nghĩa đặc trưng trong từng phần của Quy tắc bảo hiểm Hợp đồng bảo hiểm hoặc tài liệu liên quan phải được hiểu nhất quán về nghĩa đặc trưng này trong toàn bộ hợp đồng.

2. Hợp đồng bảo hiểm vô hiệu

Hợp đồng bảo hiểm sẽ vô hiệu trong trường hợp người được bảo hiểm khai báo hoặc mô tả sai lệch, cung cấp những thông tin không đúng hoặc không khai báo các thông tin quan trọng có liên quan đến rủi ro được bảo hiểm.

3. Thay đổi và di chuyển

Trong bất kỳ trường hợp nào dưới đây, hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực đối với những tài sản bị tổn thất trừ khi người được bảo hiểm, trước khi THIẾT HẠI xảy ra, đã được DBV hoặc người đại diện DBV chấp nhận bảo hiểm bằng cách cấp văn bản sửa đổi bổ sung:

- a) hoạt động kinh doanh, sản xuất bị thay đổi hoặc sự thay đổi tính chất nghề nghiệp cũng như các điều kiện khác gây ảnh hưởng đến kiến trúc được bảo hiểm hoặc tài sản được bảo hiểm bên trong do đó làm tăng khả năng xảy ra THIẾT HẠI bởi bất kỳ rủi ro được bảo hiểm nào,
- b) nếu kiến trúc được bảo hiểm hoặc tài sản được bảo hiểm bên trong không có người trông coi liên tục từ ba mươi (30) ngày trở lên,
- c) nếu tài sản được bảo hiểm bị di chuyển tới các địa điểm hoặc nơi nào khác ngoài địa điểm được bảo hiểm,
- d) quyền lợi đối với tài sản được bảo hiểm chuyển từ người được bảo hiểm sang người khác trừ khi do di chúc hoặc do quy định của luật pháp.

4. Hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm

Hợp đồng bảo hiểm có thể được chấm dứt bất kỳ lúc nào nếu người được bảo hiểm yêu cầu, trong trường hợp này, DBV sẽ hoàn trả 70% phần phí bảo hiểm tính theo tỉ lệ tương ứng với thời gian kể từ ngày thông báo hủy bỏ cho đến hết ngày kết thúc hiệu lực của hợp đồng. Hợp đồng bảo hiểm cũng có thể chấm dứt vào bất kỳ thời điểm nào do quyết định của DBV theo thông báo trước cho người được bảo hiểm. Trong trường hợp này DBV sẽ có trách nhiệm hoàn trả 70% phần phí bảo hiểm tính theo tỉ lệ tương ứng với thời gian kể từ ngày thông báo hủy bỏ cho đến hết ngày kết thúc hiệu lực của hợp đồng.

5. Cam kết

Mọi cam kết của Người được bảo hiểm liên quan đến tài sản được bảo hiểm hoặc bất kỳ hạng mục của tài sản, sẽ bắt đầu có hiệu lực kể từ khi cam kết được công bố và tiếp tục có hiệu lực trong suốt thời hạn bảo hiểm. Người được bảo hiểm phải thực hiện đầy đủ những cam kết này. Mọi sự vi phạm cam kết, dù có làm tăng rủi ro hoặc không, đều sẽ làm mất quyền khiếu nại về tài sản hoặc hạng mục của tài sản có liên quan. Tuy nhiên nếu bảo hiểm được tái tục thì những khiếu nại về tài sản bị thiệt hại trong thời gian tái tục bảo hiểm sẽ không bị ảnh hưởng vì lý do vi phạm cam kết trước thời hạn tái tục bảo hiểm.

6. Đề phòng tổn thất

Người được bảo hiểm phải luôn duy trì tài sản được bảo hiểm trong trạng thái được bảo dưỡng tốt và phải thực hiện mọi biện pháp thích hợp để ngăn ngừa và đề phòng THIẾT HẠI xảy ra đối với tài sản được bảo hiểm.

VII. Điều kiện khiếu nại đòi bồi thường

1. Trách nhiệm của người được bảo hiểm

Nếu có bất kỳ sự kiện nào làm phát sinh hoặc có khả năng làm phát sinh khiếu nại theo Quy tắc bảo hiểm này, người được bảo hiểm phải:

- a) ngay lập tức:
 - thực hiện tất cả các biện pháp cần thiết nhằm giảm thiểu tổn thất hoặc thiệt hại và thu hồi những tài sản bị mất mát,
 - thông báo ngay cho DBV bằng phương tiện nhanh nhất và sau đó xác nhận bằng văn bản.

- trình báo cảnh sát/công an trong trường hợp THIẾT HẠI do hành động cố ý hoặc phá hoại.
- b) trong vòng ba mươi (30) ngày hoặc lâu hơn nếu được DBV đồng ý bằng văn bản, người được bảo hiểm phải cung cấp cho DBV:
 - khiếu nại bằng văn bản đòi bồi thường tài sản bị tổn thất hoặc THIẾT HẠI càng chi tiết càng tốt tất cả hạng mục tài sản bị tổn thất hoặc thiệt hại và tổng số tiền tổn thất căn cứ vào giá trị của tài sản tại thời điểm xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại ấy;
 - chi tiết về các hợp đồng bảo hiểm khác nếu có.

Người được bảo hiểm bằng chi phí của mình phải có trách nhiệm thu thập và cung cấp cho DBV tất cả các thông tin chi tiết liên quan, các sổ sách kinh doanh, kế hoạch kinh doanh, các hoá đơn, biên lai, tài liệu, bằng chứng có liên quan đến tổn thất như nguyên nhân gây ra tổn thất, hoàn cảnh cụ thể của tổn thất dưới hình thức bản chính hoặc bản sao, hoặc bất cứ một vấn đề có liên quan đến trách nhiệm của DBV. DBV, người đại diện của DBV có quyền yêu cầu người được bảo hiểm xuất trình các tài liệu nêu trên và cam kết hoặc dưới hình thức pháp lý nào khác xác nhận tính trung thực của khiếu nại và của bất kỳ vấn đề nào có liên quan đến khiếu nại.

2. Mất quyền lợi

Tất cả các quyền lợi theo Quy tắc bảo hiểm này sẽ bị bãi bỏ nếu khiếu nại đòi bồi thường đưa ra là gian dối hoặc người được bảo hiểm hoặc bất cứ một người nào hành động nhân danh người được bảo hiểm sử dụng bất cứ các hành vi và thủ đoạn gian dối nhằm thu lợi theo Quy tắc bảo hiểm này, hoặc nếu THIẾT HẠI xảy ra do hành động cố ý hoặc có sự đồng lõa của người được bảo hiểm.

3. Khôi phục tài sản

DBV tùy theo sự lựa chọn của mình, có thể sửa chữa hoặc thay thế toàn bộ hoặc một phần tài sản bị thiệt hại hoặc phá hủy thay vì trả tiền bồi thường tổn thất hoặc thiệt hại hoặc có thể cộng tác với các doanh nghiệp bảo hiểm khác để thực hiện những việc đó. DBV không có trách nhiệm buộc phải sửa chữa tài sản một cách hoàn toàn chính xác như cũ mà chỉ khôi phục với mức độ hợp lý mà hoàn cảnh thực tế cho phép, trong bất kỳ trường hợp nào DBV sẽ không chi cho việc khôi phục một số tiền lớn hơn số chi phí cần thiết để khôi phục tài sản trở lại tình trạng như trước lúc xảy ra tổn thất hoặc lớn hơn số tiền bảo hiểm của tài sản đó.

Nếu DBV lựa chọn phương án sửa chữa hoặc thay thế đối với tài sản bị THIẾT HẠI thì người được bảo hiểm, bằng chi phí của mình phải cung cấp cho DBV các bản vẽ, các tài liệu, phương án kỹ thuật, số lượng máy móc và tất cả các thông tin cần thiết khác có liên quan theo yêu cầu của DBV. Không một hành vi nào DBV thực hiện hoặc yêu cầu thực hiện nhằm sửa chữa hoặc thay thế tài sản được coi là DBV đã lựa chọn phương án sửa chữa hoặc thay thế.

Nếu trong mọi trường hợp DBV không thể thực hiện được việc thay thế hoặc sửa chữa tài sản được bảo hiểm do có các quy định của chính quyền địa phương về việc bảo vệ cảnh quan đường phố hoặc kiến trúc các toà nhà hoặc các quy hoạch xây dựng khác thì DBV sẽ chỉ có trách nhiệm chi trả một khoản tiền tương ứng với chi phí cần thiết phải bỏ ra để thay thế hoặc sửa chữa tài sản đó với giá thiết nó được sửa chữa một cách hợp pháp theo điều kiện trước đây.

4. Quyền của DBV khi có tổn thất xảy ra

Trong trường hợp THIẾT HẠI xảy ra và có khiếu nại bồi thường, DBV hoặc bất kỳ ai đại diện cho DBV có quyền thực hiện những việc sau đây mà không bị quy trách nhiệm cũng như hạ giảm quyền hạn của DBV theo Quy tắc bảo hiểm này:

- a) vào kiểm tra, giữ nguyên hiện trường nơi xảy ra thiệt hại,
- b) niêm phong hoặc yêu cầu người được bảo hiểm bàn giao các tài sản được bảo hiểm cho DBV xử lý theo cách thức và mục đích hợp lý,

Người được bảo hiểm không có quyền từ bỏ tài sản của mình cho DBV cho dù tài sản đó được DBV giữ hoặc không.

5. Quy tắc tỷ lệ (bảo hiểm dưới giá trị)

Tại thời điểm xảy ra THIẾT HẠI, nếu tài sản được bảo hiểm có giá trị thực tế lớn hơn số tiền bảo hiểm của tài sản đó thì người được bảo hiểm phải tự chịu một phần tổn thất tương ứng với tỷ lệ bảo hiểm dưới giá trị. Điều kiện này sẽ được áp dụng riêng rẽ đối với mỗi hạng mục tài sản được bảo hiểm.

6. Đóng góp bồi thường tổn thất

Nếu tại thời điểm xảy ra THIẾT HẠI, mà tài sản được bảo hiểm bị THIẾT HẠI đã được người được bảo hiểm mua bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm khác thì trách nhiệm của DBV theo hợp đồng bảo hiểm này chỉ giới hạn ở phần tổn thất phân bổ theo tỷ lệ.

Nếu hợp đồng bảo hiểm khác trên có điều kiện quy định không bồi thường một phần hoặc toàn bộ hoặc đóng góp theo tỉ lệ đối với tổn thất cùng với hợp đồng bảo hiểm này thì trách nhiệm của DBV đối với tổn thất hoặc THIẾT HẠI cũng sẽ giới hạn theo tỉ lệ giữa số tiền bảo hiểm trên giá trị thực tế của tài sản này.

7. Thế quyền đòi bồi thường

DBV có quyền yêu cầu người được bảo hiểm thực hiện hoặc tham gia thực hiện hoặc cho phép DBV tiến hành những hành động cần thiết và hợp lý nhằm bảo lưu các quyền, các biện pháp để đòi các bên thứ ba tiền bồi thường theo thế quyền sau khi DBV đã chi trả hoặc phục hồi tổn thất. Tuy nhiên, các công việc này có thể được tiến hành hoặc yêu cầu tiến hành trước hoặc sau khi DBV đã bồi thường cho người được bảo hiểm.

8. Giải quyết tranh chấp

Nếu phát sinh bất kỳ tranh chấp nào có liên quan đến số tiền chi trả bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm này thì tranh chấp đó sẽ được quyết định bởi một trọng tài do hai bên chỉ định bằng văn bản, hoặc nếu hai bên không thỏa thuận được về một trọng tài này thì vụ việc sẽ được chuyển cho hai trọng tài mà mỗi trọng tài được từng bên chỉ định bằng văn bản sau hai tháng kể từ khi một bên nhận được văn bản của bên kia yêu cầu chọn trọng tài. Trong trường hợp một trong hai bên không chỉ định được trọng tài cho mình trong vòng hai tháng kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của bên kia, thì bên kia có quyền chỉ định một trọng tài duy nhất. Nếu hai trọng tài nói trên vẫn không thương lượng được với nhau thì họ sẽ bằng văn bản chỉ định một trọng tài chung để cùng ngồi và chủ tọa các cuộc thương lượng của họ. Chi phí cho dịch vụ trọng tài và số tiền bồi thường sẽ do các trọng tài quyết định./.

TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC 



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC NGHIỆP VỤ
Tào Thị Thanh Hoa